TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ MƯỜNG LAY** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2019/HS-ST
Ngày 05/6/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ MƯỜNG LAY, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: ông Thân Văn Hàm.

C*ác Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Hoàng Văn Tương

2. Bà Nguyễn Thị Thanh Mai

- Thư ký phiên tòa: bà Cà Thị Phương- Thư ký Toà án nhân dân thị xã Mường Lay, tỉnh Điện Biên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Mường Lay tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Lan Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Mường Lay, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2019/TLST-HS ngày 05/4/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2019/QĐXXST-HS ngày 13/5/2019; Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2019/HSST-QĐ ngày 23/5/2019 đối với bị cáo:

Họ tên: Điêu Văn T; Tên gọi khác: Điêu Văn V

Sinh ngày: 01/4/1996 tại: thị xã M, tỉnh Điện Biên.

Nơi ĐKHKTT: Tổ 07, phường N, thị xã M, tỉnh Điện Biên.

Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: không.

Tiền án,tiền sự: Không.

Con bà: Điêu Thị H - Sinh năm: 1966;

Bị cáo là con duy nhất trong gia đình.

Vợ, con: Chưa có.

Bị cáo Điêu Văn T bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Mường Lay bắt theo Quyết định truy nã số 86/QĐ-CQCSĐT ngày 01/01/2019, bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/02/2019 cho đến nay tại nhà tạm giữ Công an thị xã Mường Lay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:*

Họ và tên: Lường Văn U - Sinh năm: 1968; Địa chỉ: Tổ 07, phường N, thị xã M, tỉnh Điện Biên. (Vắng mặt tại phiên tòa có lý do)

- *Người làm chứng:*

Họ và tên: Lại Quang Quý P - Sinh năm: 1993; Địa chỉ: Tổ 10, phường N, thị xã M, tỉnh Điện Biên. (*Vắng mặt tại phiên tòa không lý do*).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ, ngày 07/12/2018, Điêu Văn T đi đến nhà anh Lường Văn U, ở tổ 7, phường N, thị xã M chơi và có ăn mì tôm ở nhà anh U. Khoảng 19 giờ cùng ngày, khi anh U đang giặt quần áo, T thấy chiếc điện thoại Iphone 6 màu trắng của anh U đang cắm sạc ở đầu giường nên nảy sinh ý định trộm cắp điện thoại của anh U . T đi đến đầu giường, rút dây sạc điện thoại, lấy chiếc điện thoại bỏ vào túi quần rồi đi về. Khi đi đến tổ 08, phường N, thị xã M, Tđưa chiếc điện thoại trộm cắp được ra hỏi bán cho anh Lại Quang Quý P với giá 400.000 đồng. Anh P trả 300.000 đồng T không bán.

Khoảng 07 giờ ngày 09/12/2018, T đón xe khách đi thành phố Đ với mục đích để bán điện thoại. Đến bến xe thành phố Đ, T gặp một người đàn ông chở xe ôm không quen biết tự giới thiệu tên là Đ. Sau một lúc nói chuyện thì biết Đ cũng nghiện ma túy nên T đã nhờ Đ chở đi bán chiếc điện thoại. Đ chở T đến gần cổng khách sạn Him Lam, Đ bảo T đứng đợi và Đ cầm điện thoại đi bán. Khoảng 30 phút sau Đ quay lại bảo đã bán được điện thoại và đưa cho T 500.000 đồng, T đưa cho Đ 200.000 đồng và cầm 300.000 đồng số tiền này T đã chi tiêu cá nhân hết.

Theo lời khai của bị cáo T, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh về người đàn ông tên Đ làm xe ôm ở bến xe khách thành phố Đ. Kết quả xác minh cho thấy không có người đàn ông nào tên Đ làm nghề xe ôm ở bến xe khách thành phố Đ. Do đó, không triệu tập lên lấy lời khai và không thu giữ được vật chứng là chiếc điện thoại Iphone 6 mà bị cáo đã trộm cắp.

Sau khi làm việc với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Mường Lay Điêu Văn T đã bỏ trốn khỏi nơi cư trú. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Mường Lay đã ra quyết định truy nã số 86/QĐ-CQCSĐT ngày 01/02/2019. Ngày 07/02/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Mường Lay đã bắt được Điêu Văn T và ra lệnh tạm giam đối với Điêu Văn T để phục vụ công tác điều tra.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 663/KL-HĐĐGTS ngày 20/12/2018 của Hội đồng định giá tài sản thị xã Mường Lay kết luận: 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 6 loại 16G. Giá trị tại thời điểm giám định là 3.000.000đ (*Ba triệu đồng*).

Tại bản cáo trạng số 05/CT-VKSML ngày 04/04/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Mường Lay đã truy tố bị cáo Điêu Văn T về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 Bộ Luật hình sự.

Kết thúc phần tranh tụng; Tại phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát đọc bản luận tội. Nội dung bản luận tội đã phân tích nguyên nhân, động cơ, mục đích phạm tội của bị cáo; Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ áp dụng đối với bị cáo và khẳng định cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS:

Xử phạt bị cáo Điêu Văn T từ 12 tháng đến 15 tháng tù.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Không áp dụng khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng điểm b, khoản 1 Điều 46, khoản 1,Điều 48 BLHS; Các Điều 584, 585, 586, 589 BLDS; Buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Lường Văn U số tiền: 3.000.000đ (*Ba triệu đồng*);

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự có giá ngạch theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Điêu Văn T tại phiên tòa nhất trí với bản luận tội của Viện kiểm sát. Bị cáo có ý kiến là đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bị hại, người làm chứng đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Trong giai đoạn điều tra bị hại, người làm chứng đã có lời khai thể hiện quan điểm rõ ràng, việc vắng mặt tại phiên tòa hôm nay không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự vẫn tiến hành xét xử vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, người bị bị hại, người làm chứng có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Mường Lay, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Mường Lay, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Điêu Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội của bản thân, bị cáo thừa nhận ngày 07/12/2018 tại nhà anh Lường Văn U thuộc tổ 07, phường N, thị xã M, bị cáo có hành vi lén lút lấy trộm chiếc điện thoại Iphone 6 màu trắng loại 16G của anh U có giá trị là 3.000.000^{đ} (*Ba triệu đồng*). Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp hiện trường của vụ án, phù hợp lời khai của người bị hại, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ cũng như bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo. Do vậy HĐXX đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Điêu Văn T phạm tội: "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS.

[3]. Xét tính chất mức độ và hậu quả của tội phạm: Hành vi lén lút lấy trộm chiếc điện thoại Iphone 6 của bị cáo là đã xâm phạm quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ gây mất ổn định trật tự tại địa phương, gây tâm lý lo lắng hoang mang của quần chúng nhân dân. Do đó hành vi phạm tội của bị cáo cần đưa ra xét xử nghiêm để giáo dục bị cáo trở thành

người có ích cho gia đình và xã hội đồng thời có tác dụng giáo dục răn đe người khác có ý thức chấp hành pháp luật.

[4]. Về nhân thân: Bị cáo Điêu Văn T có nhân thân xấu nghiện ma túy, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện.

[5]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự sau: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiệm trọng; Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được áp dụng điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 BLHS người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 50.000.000đ. Tuy nhiên theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm thấy rằng bị cáo là người lao động tự do, không có thu nhập ổn định, gia đình còn gặp nhiều khó khăn. Do đó HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Xét những vấn đề khác liên quan đến vụ án: Đối với vật chứng là chiếc điện thoại Iphone 6 loại 16G, bị cáo Điêu Văn T khai đã nhờ một người đàn ông tên Đoàn bán hộ, Cơ quan cảnh sát điều tra đã đến tiến hành xác minh làm rõ không có người đàn ông tên Đoàn như bị cáo đã khai và không thu giữ được vật chứng. Vì vậy, HĐXX, không đề cập tới vấn đề xử lý.

Trách nhiệm dân sự: Áp dụng điểm b, khoản 1Điều 46; khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự ; Các Điều 584, 585, 586, 589 BLDS bị cáo phải bồi thường cho anh Lường Văn U số tiền là 3.000.000^{đ} (*Ba triệu đồng*) giá trị của chiếc điện thoại bị cáo lấy trộm.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; và điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Toà án ngày 30/12/2016, bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS.

[1]. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Điêu Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

[2].Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Điêu Văn T 12 (*Mười hai)* tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 07/02/2019.

[3].Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng điểm b, khoản 1Điều 46; khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự ; Các Điều 584, 585, 586, 589 BLDS Bị cáo phải bồi thường cho anh Lường Văn U; trú tại tổ 07, phường N, thị xã M, tỉnh Điện Biên số tiền là 3.000.000^{đ} (*Ba triệu đồng*). *Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án thì người phải thi hành án còn phải chịu lãi theo lãi xuất cơ bản của Ngân hàng nhà nước công bố trên số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm trả nợ.*

[4]. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; và điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Toà án ngày 30/12/2016, bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

[5].Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, hoặc kể từ ngày nhận được bản án hay niêm yết công khai.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV&THA - TA Tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- VKSND thị xã;
- Đội điều tra Công an thị xã;
- Cơ quan THAHS CA thị xã;
- Chi cục THA dân sự thị xã;
- PC 81(THAHS) CA tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp;
- UBND phường N;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ VA,KT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã Ký)

Thân Văn Hàm

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM